TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **76**/QĐ-TA	*B, ngày 06 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: **Bà Trần Thị Cẩm.**
2. Thư ký phiên họp: **Bà Trần Thị Thanh Huệ.**

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 68/QĐ-TA ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Đoàn Bùi T**. Giới tính: Nam.
Sinh năm 1980.
Dân tộc: Kinh.
Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hóa: 9/12.
Nguyên quán: Đ.
Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.
Nghề nghiệp: Không.
Tiền án: 01 tiền án.
Tiền sự: Không.
Con ông: Đoàn Văn Thạch (đã chết) và bà Bùi Thị Hoa.
Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đ: Bà Ngô Thị Lệ Quyên - Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ: Bà Phan Thị Mai - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Sau khi nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ, thể hiện: Ngày 29/5/2023, Đoàn Bùi T bị Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đ lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện

ma túy ngày 29/5/2023 của Trạm Y tế phường T, thành phố B xác định Đoàn Bùi T nghiện ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine). Trước đó ngày 22/5/2022 T đã được cai nghiện tự nguyện tại nhà nhưng sau đó T tiếp tục sử dụng ma tuý. Ngày 29/5/2023, gia đình đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đ: Đoàn Bùi T nghiện ma túy, hồ sơ đề nghị được lập đầy đủ theo quy định. Do đó, đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Bùi T, thời hạn là 24 tháng, nơi cai nghiện là Cơ sở cai nghiện bắt buộc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Việc thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đề nghị được lập theo quy định pháp luật; đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Bùi T, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghe ý kiến trình bày, tranh luận của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, đã đủ cơ sở để xác định:

Đoàn Bùi T trên 18 tuổi, nghiện ma túy, đã đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng tiếp tục vi phạm, gia đình T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. Hồ sơ đề nghị được cơ quan đề nghị lập đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Điều 41, 42 và 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Đoàn Bùi T sử dụng ma túy từ năm 2017, không thể tự cai nghiện được. Do đó, cần phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để chữa bệnh, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, tạo điều kiện cho người nghiện lao động, học tập để trở về cuộc sống bình thường, hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 1 Điều 3, Điều 22, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2017 và 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Bùi T tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ; địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 tháng (mười tám tháng)**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền làm đơn khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị bằng văn bản, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bằng văn bản đối với quyết định này. Thời hạn khiếu nại, kiến nghị và kháng nghị nêu trên là 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- CSĐT nghiện ma túy Đ;
- Phòng Tư pháp TP. B;
- Phòng LĐ-TBXH TP. B;
- Trưởng Công an TP. B;
- Ủy ban nhân dân P. T;
- VKS ND TP. B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm